

Số: /KH-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH
Giải quyết việc làm năm 2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo

Căn cứ Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2022 tỉnh Điện Biên;

Thực hiện Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh Điện Biên về giải quyết việc làm cho người lao động tỉnh Điện Biên năm 2022;

UBND huyện Tuần Giáo xây dựng Kế hoạch giải quyết việc làm năm 2022 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo việc làm mới, đảm bảo việc làm cho người có khả năng lao động và có nhu cầu làm việc; giúp cho người lao động chưa có việc làm sớm có việc làm; người thiếu việc làm hoặc có việc làm nhưng không ổn định, hiệu quả thấp sẽ có thêm việc làm, việc làm ổn định, hiệu quả cao hơn.

Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động, thu thập thông tin cung - cầu lao động, kết nối thông tin việc làm trên địa bàn huyện với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong nước và nước ngoài, nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích cực, giảm tỷ lệ lao động trong ngành nông nghiệp, tăng tỷ lệ lao động trong ngành công nghiệp - xây dựng, thương mại và dịch vụ.

2. Mục tiêu cụ thể

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn việc làm, học nghề và chính sách pháp luật lao động – việc làm cho hơn 1.000 lượt người.

Giải quyết việc làm mới cho 1.015 lao động, trong đó: Thông qua Quỹ Quốc gia hỗ trợ việc làm cho 150 lao động; cung ứng lao động cho các doanh nghiệp, khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh khoảng 200 lao động (trong đó khoảng 160 người đi làm việc tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh); xuất khẩu lao động: 05 lao động; thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội 660 lao động.

Cuối năm 2022, số lao động làm việc trong nền kinh tế quốc dân khoảng 53.921 người, chiếm 98% tổng số lực lượng lao động. Trong đó, chia ra theo 3 nhóm ngành kinh tế chính như sau: Nông - Lâm nghiệp - Thủy sản: 66,4%; Công nghiệp – Xây dựng: 20,5; Thương mại – Dịch vụ: 13,1%.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tạo việc làm từ phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Mục tiêu

Duy trì, tạo việc làm ổn định, thường xuyên cho 53.921 lao động, tạo việc làm mới cho 660 lao động.

1.2. Nhiệm vụ

1.2.1. Phát triển nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn

Đẩy mạnh thực hiện các nội dung cơ cấu lại ngành nông nghiệp của huyện giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 gắn với xây dựng nông thôn mới. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn địa phương tổ chức sản xuất đảm bảo mùa vụ, chỉ tiêu kế hoạch. Chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp phòng, chống thiên tai, hạn hán và kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, tăng cường kiểm soát chất lượng vật tư nông nghiệp.

Thực hiện tái canh cây cà phê tại xã Tỏa Tình, tiếp tục quản lý, chăm sóc và khai thác hiệu quả các loại cây công nghiệp dài ngày như: Cà phê, cao su... Phát triển diện tích cây Mắc ca trên địa bàn huyện theo các dự án được phê duyệt.

Thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, huy động các thành phần kinh tế tham gia đầu tư mở rộng diện tích trồng rừng, khoán khoanh nuôi bảo vệ rừng, nhất là gắn công tác trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng với lựa chọn một số cây trồng mang lại thu nhập ổn định cho người dân để trồng tại các địa bàn thích hợp. Đẩy mạnh hỗ trợ duy trì, nâng cao và phát triển thêm các sản phẩm OCOP.

Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh tự nhiên rừng đôi với các diện tích phù hợp. Đẩy mạnh phát triển kinh tế lâm nghiệp thông qua trồng rừng sản xuất, trồng cây gỗ lớn, đa tác dụng, trồng cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu phù hợp có giá trị kinh tế cao.

1.2.2. Phát triển công nghiệp và xây dựng

Thúc đẩy phát triển khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp chế biến, đặc biệt là chế biến nông lâm sản, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đã có Quyết định đầu tư. Đầu tư phát triển năng lượng điện mặt trời, xây dựng quy chế để quản lý phát triển theo định hướng

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - xây dựng, tạo ra nhiều chỗ làm mới làm chuyên hướng về cơ cấu lao động theo hướng tích cực; có kế hoạch liên kết với các chủ đầu tư đang thực hiện các dự án trên địa bàn huyện, phối hợp với các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thu hút, tạo việc làm cho lao động tại địa phương đáp ứng được công việc.

1.2.3. Phát triển thương mại và dịch vụ

Tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển các loại hình dịch vụ, đa dạng hóa các loại hình sản phẩm hàng hóa; thúc đẩy tăng trưởng thị trường hàng hóa bán lẻ và dịch vụ thương mại. Thực hiện các giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, đảm bảo cung cấp các mặt hàng thiết yếu và thu mua nông sản hàng hóa cho nhân dân.

Phát triển hệ thống dịch vụ vận tải đường bộ, nâng cao chất lượng phục vụ

đáp ứng được yêu cầu về vận chuyển hàng hóa nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa.

Liên kết, khuyến khích các cơ sở kinh doanh các hoạt động về dịch vụ trên địa bàn huyện sử dụng, tuyển dụng lao động là người địa phương để giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn.

1.3. Cơ quan đồng chủ trì thực hiện: Các phòng: Nông nghiệp & PTNT, Kinh tế - Hạ tầng, Văn hóa - Thông tin, Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Văn hóa-Truyền thanh-Truyền hình huyện, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện và UBND các xã, thị trấn.

1.4. Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan, đơn vị, Đoàn thể huyện có liên quan.

2. Tạo việc làm từ hoạt động cho vay vốn Quỹ quốc gia về việc làm

2.1. Mục tiêu

Thông qua việc cho vay vốn ưu đãi đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và người lao động để tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho khoảng 150 lao động.

2.2. Nhiệm vụ

Sử dụng có hiệu quả Quỹ cho vay giải quyết việc làm và nguồn vốn ủy thác cho vay của địa phương, tập trung tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và người lao động vay vốn với lãi suất ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm để đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất, hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm, hộ kinh doanh sử dụng nhiều lao động... tạo nhiều việc làm ổn định và chất lượng.

Thực hiện lồng ghép các hoạt động của chương trình cho vay giải quyết việc làm và chương trình giảm nghèo để phát huy hiệu quả vốn vay, tạo việc làm mới và ổn định cuộc sống.

Thực hiện cho vay đúng đối tượng, đảm bảo mục tiêu giải quyết việc làm và bảo toàn vốn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện vốn vay tại địa phương, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.3. Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện.

2.4. Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Phòng Lao động - TB&XH, Phòng Tài chính-Kế hoạch, các đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

3. Đẩy mạnh công tác cung ứng và giới thiệu việc làm và tuyển dụng lao động trong khu vực sản xuất, kinh doanh

3.1. Mục tiêu

Cung ứng và giới thiệu việc làm cho các doanh nghiệp, khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh 200 lao động (trong đó khoảng 160 người đi làm việc tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh).

3.2. Nhiệm vụ

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của tỉnh về hỗ trợ lao động đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài huyện; thông tin, tuyên truyền kịp thời các đơn hàng tuyển dụng đến với người dân trên địa bàn.

Phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh và các doanh nghiệp hoạt động cung ứng lao động và giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp để hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho lao động, thông qua hoạt động tổ chức Ngày Hội việc làm, các sàn giao dịch việc làm online.

Thường xuyên nắm bắt thông tin thực trạng việc làm của lao động trên địa bàn huyện, số lao động bị mất việc làm, số lao động thất nghiệp do ảnh hưởng của dịch Covid-19, lao động trở về địa phương có nhu cầu tìm kiếm việc làm để kịp thời tư vấn, hỗ trợ tạo việc làm hoặc vay vốn tạo việc làm mới cho người lao động và người sử dụng lao động.

Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh theo Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017; Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh Điện Biên

Tổ chức định hướng nghề nghiệp cho học sinh tại các trường THPT, GDNN-GDTX, thanh niên, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ nghèo nông thôn trên địa bàn huyện.

3.3. Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Lao động - TB&XH; Trung tâm GDNN-GDTX huyện; Các trường THPT trên địa bàn huyện; các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ xuất khẩu lao động vào tuyển chọn lao động trên địa bàn huyện; UBND các xã, thị trấn.

3.4. Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính-Kế hoạch, Trung tâm Văn hóa-Truyền thanh-Truyền hình huyện; các cơ quan, đơn vị, Đoàn thể huyện.

4. Hỗ trợ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

4.1. Mục tiêu

Đưa 05 lao động đi làm việc có thời hạn tại các nước: Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản và một số nước khác có nhu cầu. Trong đó 100% lao động được học ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi xuất cảnh.

4.2. Nhiệm vụ

Tăng cường tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xuất khẩu lao động đến người lao động, phối hợp với các đơn vị hoạt động xuất khẩu lao động tổ chức giáo dục, định hướng nâng cao nhận thức, ý thức của người lao động tham gia xuất khẩu lao động.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người lao động đi xuất khẩu lao động theo hợp đồng theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm để người lao động có nhu

cầu tham gia xuất khẩu lao động được thụ hưởng chính sách đầy đủ, kịp thời.

Phối hợp, tạo điều kiện cho các Công ty, doanh nghiệp được Sở Lao động Thương binh và Xã hội giới thiệu được phép hoạt động dịch vụ để tổ chức các buổi tư vấn xuất khẩu lao động; yêu cầu doanh nghiệp tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài xuất trình Giấy phép, kế hoạch và các điều kiện tuyển chọn lao động như: Số lượng người lao động cần tuyển, giới tính, độ tuổi, công việc mà người lao động sẽ đảm nhận, nơi làm việc, thời hạn hợp đồng, điều kiện về sức khỏe, tay nghề, ngoại ngữ, các khoản chi phí người lao động phải đóng góp để đi làm việc ở nước ngoài, các quyền và nghĩa vụ cơ bản của người lao động trong thời gian làm việc ở nước ngoài.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người lao động làm việc ở nước ngoài hoàn thành hợp đồng về nước đúng thời hạn. Tích cực vận động trực tiếp tới thân nhân người lao động tại địa phương động viên con, em mình đang cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc tự nguyện về nước theo quy định, giảm tỷ lệ lao động cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc và các nước.

4.3. Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Ngân hàng CSXH huyện và UBND các xã, thị trấn.

4.4. Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Công an huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch; Trung tâm Văn hóa-Truyền thanh-Truyền hình, Huyện đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ; Hội Nông dân; Trung tâm Y tế huyện; các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ xuất khẩu lao động vào tuyển chọn lao động trên địa bàn huyện.

5. Thực hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm cho những người chấp hành xong án phạt tù

5.1. Mục tiêu

Thực hiện tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí, hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù có nhu cầu hỗ trợ đào tạo nghề và tìm kiếm việc làm.

5.2. Nhiệm vụ

Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng.

Quan tâm tiếp nhận, giúp đỡ những người chấp hành xong án phạt tù có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vay vốn đào tạo nghề nghiệp, vay vốn tạo việc làm ổn định cuộc sống, hòa nhập với cộng đồng, hạn chế tái phạm tội và vi phạm pháp luật

Thực hiện các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí. Hỗ trợ đào tạo nghề cho người chấp hành xong án phạt tù theo các chính sách hiện hành.

Hỗ trợ người chấp hành xong án phạt tù có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc đối tượng quy định tại các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

5.3. Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: UBND các xã, thị trấn.

5.4. Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Công an huyện, phòng Lao động

- TB&XH, Ngân hàng CSXH huyện, Trung tâm GDNN-GDTX huyện.

6. Đẩy mạnh công tác giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn

6.1. Mục tiêu

Tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo nghề đạt trên 75%.

6.2. Nhiệm vụ

Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp trong đào tạo, cung ứng nhân lực, gắn đào tạo nghề với nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp. Ưu tiên đào tạo nghề giải quyết việc làm cho người lao động bị mất việc làm trở về địa phương do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; hỗ trợ học nghề cho người lao động bị thu hồi đất nông nghiệp, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 bị mất việc làm, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số; hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, người chấp hành xong hình phạt tù, thanh niên tình nguyện; hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp nâng cao khả năng tự tạo việc làm.

6.3. Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Nông nghiệp&PTNT, phòng Lao động – TB&XH, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện.

6.4. Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Ngân hàng CSXH huyện, UBND các xã, thị trấn.

7. Thông tin, tuyên truyền về các chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm, hỗ trợ tuyển dụng lao động

7.1. Nhiệm vụ

Hỗ trợ đưa tin, thông báo về nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng của huyện để người lao động nắm bắt, tìm kiếm việc làm phù hợp với nguyện vọng, trình độ. Đổi mới phương thức tuyên truyền, đưa thông tin về cung, cầu lao động đến với người lao động và doanh nghiệp kịp thời, chính xác.

Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về pháp luật lao động, quan hệ lao động và trách nhiệm, lợi ích của quan hệ lao động nhằm tạo việc làm bền vững cho người lao động và doanh nghiệp. Hướng dẫn bảo đảm các tiêu chí an toàn, vệ sinh lao động, thực hiện các quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, hợp đồng lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội.

7.2. Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Lao động – TB&XH, Phòng Văn hóa – Thông tin, UBND các xã, thị trấn.

7.3. Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – Truyền hình, các đơn vị có liên quan.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối

với công tác giải quyết việc làm, gắn công tác đào tạo với sử dụng nguồn nhân lực; nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách việc làm; xác định giải quyết việc làm cho người lao động là trách nhiệm chung của các cấp, các ngành và bản thân người lao động.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về việc làm, xuất khẩu lao động, giáo dục nghề nghiệp và bản thân người lao động.

3. Triển khai thực hiện các chương trình dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội phải gắn với chỉ tiêu tạo việc làm, đặc biệt ưu tiên sử dụng lao động của địa phương, lao động là người dân tộc thiểu số, lao động hộ nghèo, hộ cận nghèo...; lồng ghép công tác giải quyết việc làm với các chương trình, dự án tại địa phương. Thực hiện tốt chính sách việc làm công theo quy định của Luật Việc làm, chính quyền cấp xã làm chủ đầu tư có trách nhiệm bố trí nguồn nhân lực địa phương trực tiếp tham gia triển khai thực hiện.

4. Chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến chính sách việc làm, xuất khẩu lao động, thông tin thị trường lao động, tư vấn giới thiệu việc làm phù hợp với người lao động từng địa bàn; thường xuyên trao đổi thông tin, nắm tình trạng việc làm và thu nhập của người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp trong nước và người lao động đang làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

5. Đẩy mạnh công tác giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động cho người lao động, thực hiện đào tạo nghề theo nhu cầu của người sử dụng lao động, nhu cầu nhân lực của các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và thị trường lao động.

6. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và người lao động vay vốn với lãi suất ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm để đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất, hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm. Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay, mục đích sử dụng vốn, đánh giá hiệu quả của dự án vay vốn.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện các nội dung hoạt động của kế hoạch giải quyết việc làm trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ các nguồn vốn:

- Nguồn vốn đầu tư phát triển.
- Nguồn vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.
- Nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm và vốn ủy thác của địa phương.
- Ngân sách địa phương bố trí;
- Huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ

chức thực hiện Kế hoạch giải quyết việc làm năm 2022. Tham mưu cho UBND huyện tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn.

Hướng dẫn cấp xã triển khai thực hiện tốt công tác thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động năm 2022.

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn nắm bắt số lao động tại địa phương bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, số lao động địa phương trở về từ tỉnh ngoài để tư vấn hỗ trợ, giới thiệu việc làm cho người lao động.

Triển khai thực hiện tốt công tác thông tin thị trường lao động, cung ứng và giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại doanh nghiệp trong và ngoài huyện, tỉnh, xuất khẩu lao động. Tổ chức hoạt động tư vấn, định hướng nghề nghiệp; hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng làm việc, tìm việc cho thanh niên, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ nghèo nông thôn.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì tham mưu cho UBND huyện phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch, ưu tiên các nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp cho công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề; kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí để triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của huyện đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh.

Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí theo quy định.

3. Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai gắn với chỉ tiêu giải quyết việc làm và tạo việc làm mới cho người lao động trên địa bàn huyện.

Hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4. Công an huyện

Chỉ đạo các phòng chức năng, nghiệp vụ có liên quan và Công an các xã, thị trấn trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, tạo điều kiện cho người lao động hoàn thiện các thủ tục hồ sơ xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài; phát hiện, ngăn chặn các hành vi tiêu cực lừa đảo để đưa người lao động đi làm việc bất hợp pháp ở nước ngoài.

Cung cấp danh sách người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá cho phòng Lao động - TB&XH, Ngân hàng CSXH huyện.

5. Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

Quản lý các nguồn vốn và tổ chức giải ngân kịp thời các dự án cho vay vốn thuộc quyền quản lý. Thực hiện tốt công tác cho vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, vốn tín dụng học sinh, sinh viên, nguồn vốn vay đi xuất khẩu lao động; thu hồi kịp thời vốn của các dự án hết thời hạn để quay vòng cho

các dự án mới.

Định kỳ hàng tháng, quý, năm báo cáo kết quả thực hiện cho vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

6. Phòng Văn hóa-Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh – Truyền hình huyện

Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước các chính sách về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp, xuất khẩu lao động...

7. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng, thực hiện kế hoạch, chỉ tiêu giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động năm 2022 phù hợp với kế hoạch của huyện và tình hình thực tế của địa phương. Tiến hành rà soát, đánh giá lại thực trạng lao động, chất lượng nguồn lao động, xác định cụ thể nhu cầu giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

Thực hiện tốt chính sách việc làm công theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

Tích cực rà soát, vận động thanh niên nông thôn, thanh niên người dân tộc thiểu số tham gia học nghề để tìm kiếm việc làm. Thông tin chính xác về chế độ, chính sách người học sẽ được hưởng khi tham gia học tập.

Phối hợp với phòng Lao động - TB&XH huyện thực hiện tốt công tác cung ứng, giới thiệu việc làm cho người lao động trên địa bàn cho các doanh nghiệp ngoài tỉnh và tham gia xuất khẩu lao động. Đồng thời lập danh sách theo dõi số lao động đi làm việc tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh, số lao động được đào tạo nghề, số lao động đi xuất khẩu lao động.

Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp làm tốt công tác tuyển chọn lao động đi làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài huyện, tỉnh. Đồng thời tăng cường giám sát các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn lao động trên địa bàn quản lý, kịp thời phát hiện, ngăn chặn những hành vi tuyên truyền, tuyển chọn lao động trái phép.

8. Đề nghị UBMTTQ huyện, Huyện Đoàn, Liên đoàn lao động, Hội liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân huyện và các cơ quan có liên quan

Tích cực tham gia thực hiện kế hoạch giải quyết việc làm trong phạm vi hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức và tham gia giám sát việc thực hiện kế hoạch của các cấp, các ngành đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch giao.

Các cơ quan, đơn vị, Đoàn thể huyện phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và vận động hội viên, đoàn viên của mình tích cực tham gia các chương trình tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp được Sở Lao động-Thương binh và Xã hội giới thiệu, cho phép tuyển dụng lao động trên địa bàn; vận động đoàn viên, hội viên tham gia các Ngày Hội việc làm tại tỉnh, tại huyện.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, Đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH). Báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 15/6/2022, báo cáo năm gửi trước ngày 15/12/2022.

Phòng Lao động - TB&XH có trách nhiệm tổng hợp số liệu, tham mưu cho UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động - TB&XH tỉnh đảm bảo đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch giải quyết việc làm năm 2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo. Đề nghị UBMTTQ huyện và các đoàn thể huyện, yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, địa bàn quản lý, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Lao động - TB&XH tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công an huyện;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mùa Va Hồ